

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Số: 577/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021

CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/1/2019;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư 129/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo số 425/TTr-STC ngày 27/4/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý và các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận: *Th*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBNDTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo BN, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTTH.



Ngô Tân Phụng

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 17/5/2021
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC
HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2021**

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2021 là thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần tạo nguồn lực để phòng, chống và khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

a) THPTK, CLP phải gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

b) THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực.

c) THPTK, CLP phải bảo đảm thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

d) THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy.

đ) THPTK, CLP phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2021 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của tỉnh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Vì vậy, công tác THPTK, CLP năm 2021 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, góp phần hoàn thành các mục tiêu phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm kinh tế (GRDP) đạt 4-5%; GRDT bình quân đầu người 149.4 triệu đồng/người.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, tăng cường quản lý thu; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, trốn thuế, thu hồi nợ thuế. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; tăng tỷ trọng đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí dự toán cho các chính sách chưa ban hành. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

c) Thực hiện quản lý nợ công theo quy định của Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Việc quản lý và sử dụng vốn vay phải gắn với việc cơ cấu lại đầu tư công và định hướng huy động, sử dụng nguồn vốn này trong từng thời kỳ. Thực hiện nghiêm nguyên tắc vốn vay ODA và vay ưu đãi nước ngoài chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên. Không sử dụng vốn vay để mua sắm ô tô, vật tư, thiết bị dự phòng, chi đào tạo, hội thảo.

d) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân đảm bảo hoàn thành kế hoạch vốn năm 2021 được giao.

đ) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 để góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

e) Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển; phấn đấu huy động tổng nguồn vốn đầu tư phát triển trên địa bàn khoảng 63.120- 63.700 tỷ đồng.

g) Kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu môi, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, có chất lượng ngày càng cao.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện đầy đủ trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước.

a) Trong năm 2021, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được HĐND tỉnh thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức điều hành chi NSNN theo đúng dự toán được giao; tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; đẩy mạnh khoán chi hành chính; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, công tác phí, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác và phù hợp với diễn biến của dịch bệnh Covid-19, dành nguồn phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu và thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

- Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Thực hiện khoán kinh phí nghiên cứu khoa học đến sản phẩm cuối cùng phù hợp với định hướng mục tiêu, chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025. Thực hiện công khai về nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

b) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Phấn đấu có 10% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính chi thường xuyên, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011-2015.

Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

Thực hiện giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước gắn với mức giảm biên chế hưởng lương từ ngân sách và giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu tăng theo lộ trình tính giá, phí dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản)

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 đảm bảo phát huy hiệu quả nguồn vốn được phân bổ, tạo bước chuyển biến trong công tác quản lý đầu tư công; tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị; hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh về đầu tư công. Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chi quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

b) Việc bố trí vốn đầu tư công năm 2021 phải phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi vốn ứng trước; bố trí vốn để thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14; vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư; bố trí vốn

để hoàn thành dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn bảo đảm thời gian theo quy định. Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án quan trọng của tỉnh; mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm 2021.

c) Bảo đảm các thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch đầu tư vốn có thể triển khai ngay, khắc phục tình trạng dự án giao vốn nhưng không triển khai được trong khi một số dự án có nhu cầu thì không được bố trí vốn. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông quan trọng, tập trung triển khai các giải pháp thúc đẩy phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021.

d) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn có hiệu quả. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

đ) Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án được phân bổ, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 hàng quý, cả năm báo cáo UBND tỉnh. Xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu

Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các CTMTQG giai đoạn 2021 - 2025. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của CTMTQG được phê duyệt; khả năng thực hiện, các cơ quan được giao quản lý chương trình mục tiêu quốc gia lập dự toán vốn, kinh phí thực hiện chương trình năm 2021 phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ.

Việc bố trí kinh phí thực hiện các CTMTQG theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công. Quản lý và sử dụng vốn theo đúng mục tiêu, nội dung của Chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

b) Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy

định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

c) Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá; số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước phải nộp vào ngân sách nhà nước và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cho mục đích đầu tư và phát triển theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoản xe công, tổ chức sắp xếp, xử lý xe ô tô đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo đúng Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về định mức sử dụng xe ô tô.

đ) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết. Chi sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

e) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên.

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp trong “Đề án tổng thể bảo vệ môi trường giai đoạn 2019 - 2025”, đảm bảo đạt được những mục tiêu đã đặt ra; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, cơ sở sản xuất kinh doanh về pháp luật bảo vệ môi trường, nhân rộng mô hình phân loại, xử lý chất thải sinh hoạt hữu cơ tại nguồn. Tham mưu hoàn thiện chính sách đầu tư, hỗ trợ xử lý ô nhiễm môi trường khu vực nông thôn, làng nghề trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

b) Tập trung thanh tra, kiểm tra các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trong các cụm công nghiệp, các cơ sở có nguồn thải lớn; tăng cường kiểm tra việc

thực hiện các kết luận sau thanh tra, kiểm tra; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi xả chất thải vượt quy chuẩn môi trường, đảm bảo 100% kiến nghị về môi trường được xử lý, giải quyết đúng thời hạn; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ sớm đưa vào hoạt động, phát huy hiệu quả các nhà máy xử lý rác thải nhất là các nhà máy đốt rác phát điện công nghệ cao; đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động bảo vệ môi trường.

c) Tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động khai thác, tập kết cát, sỏi lòng sông, đất đá, đất sét sản xuất gạch ngói trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc thực hiện các quy định về Giấy phép khai thác tài nguyên nước, khoáng sản của UBND tỉnh cấp.

d) Thực hiện triển khai các nhiệm vụ cấp địa phương và cấp cộng đồng trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch quốc gia thích ứng biến đổi khí hậu số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện Kế hoạch số 390/KH - UBND về truyền thông, công tác phòng, chống thiên tai - chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu từ cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

đ) Giảm cường độ năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế; tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các ngành kinh tế trọng điểm tiêu thụ nhiều năng lượng, hướng tới mục tiêu đến năm 2025 giảm mức tổn thất điện năng từ 6,00- 6,75%.

6. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; Đảm bảo công khai, minh bạch trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Từng bước đổi mới cơ chế tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo mô hình tự đảm bảo chi phí hoạt động.

b) Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc hoạt động và việc chấp hành pháp luật của các quỹ tài chính ngoài NSNN, bảo đảm nguồn lực tài chính nhà nước được quản lý, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch trên cơ sở định mức kinh tế, kỹ thuật, đề án vị trí, việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh.

b) Tổng kết, đánh giá và tập trung hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các

nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin. Việc xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa phải thực hiện đúng quy định pháp luật về đất đai, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm tính đúng giá trị quyền sử dụng đất và giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

c) Thực hiện rà soát pháp lý làm cơ sở xác định giá đất cụ thể phù hợp với quy định của Luật Đất đai để xác định đúng giá trị quyền sử dụng đất thuê trả tiền hàng năm vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

d) Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước; không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động.

a) Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030; nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và bộ phận một cửa điện tử cấp xã gắn với đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ công cấp độ 3, 4 góp phần giảm chi phí, thời gian đi lại, thuận lợi trong khai thác, thực hiện thủ tục hành chính.

b) Tiếp tục sắp xếp hệ thống tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo của Trung ương; tập trung chỉ đạo thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

c) Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nhất là nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2020 - 2030 theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030”.

d) Hoàn thiện đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch và biên chế công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP; đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ sau khi có hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể của Bộ Nội vụ và cơ quan cấp

trên để làm căn cứ cho công tác quản lý biên chế, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp vị trí công tác, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc THPTK, CLP tại các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các cấp

Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2021 của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, tiêu chí THPTK, CLP năm 2021; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THPTK, CLP là tiêu chí đánh giá trong công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THPTK, CLP tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

b) Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Ninh bố trí thời lượng, thu thập thông tin để tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP trên phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong THPTK, CLP; kịp thời phản ánh cơ quan, đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm gây lãng phí.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

d) Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THPTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

3. Tăng cường công tác tổ chức THPTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Đẩy mạnh cơ cấu lại ngân sách nhà nước và tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước; Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch,

chuyên nghiệp phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước và nợ công.

b) Tiếp tục tái cấu trúc đầu tư công, điều chỉnh cơ cấu đầu tư, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý vốn đầu tư công. Thực hiện nghiêm túc, công khai và minh bạch các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư công.

Tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 đảm bảo phát huy hiệu quả nguồn vốn được phân bổ, tạo bước chuyển biến trong công tác quản lý đầu tư công; tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị; hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh về đầu tư công.

Thực hiện nghiêm Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và các văn bản hướng dẫn về đấu thầu, áp dụng rộng rãi đấu thầu qua mạng, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực về kỹ thuật và tài chính, kinh nghiệm để triển khai dự án đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình.

c) Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước; xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý và nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn của các quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng; thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

d) Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của từng lĩnh vực.

đ) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Quản lý chặt chẽ, tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất.

e) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc THPT, CLP. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố xây dựng chỉ tiêu tiết kiệm trong dự toán ngân sách hàng năm của cấp, đơn vị mình, đồng thời tổ chức tốt công tác công khai dự toán và quyết toán ngân sách theo quy định. Thực hiện công khai tài chính trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách nhà nước.

b) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm THPT, CLP nhằm xử lý, khắc phục kịp thời; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ của các đơn vị.

c) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPT, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP. Các Sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể (giao thành chỉ tiêu) liên quan đến THPT, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý, sử dụng đất đai;
- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;
- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ;
- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;
- Thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước;
- Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết;
- Quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên, khoáng sản.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. **Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP.**

a) **Đẩy mạnh cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong mọi lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của tỉnh. Thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến.**

Tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của cơ quan mình.

Đổi mới phương thức, lề lối làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

b) Các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng; đặc biệt chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

c) Nâng cao công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THTK, CLP năm 2021 của UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo xây dựng Chương trình THTK, CLP của cơ quan, đơn vị mình.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo quán triệt một số nội dung sau:

a) **Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.**

b) **Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2021; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.**

c) Thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP cụ thể của bộ, ngành, địa phương mình và thực hiện đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 4 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo THTK, CLP hàng năm để gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình Chính phủ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp đầu năm sau đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

đ) Hàng năm, các Sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP của đơn vị mình và thực hiện đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 4 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo THTK, CLP hàng năm gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định.

3. Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2021 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THTK, CLP năm 2021 của tỉnh, trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2021.

4. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, theo dõi, triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP của UBND tỉnh và định kỳ (trong tháng 2 năm tiếp theo) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định. Trường hợp theo tính chất, phạm vi, yêu cầu quản lý đột xuất, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ có văn bản yêu cầu báo cáo theo thời gian cụ thể. /

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Tân Phụng